

Số: 78/2017/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền chậm nộp
giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017 – 2020,
tỉnh Thanh Hóa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng,
Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế ngày 06 tháng 04 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi
tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày
21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ các thông tư của Bộ Tài chính: Thông tư số 300/2016/TT-BTC
ngày 15 tháng 11 năm 2016 quy định sửa đổi, bổ sung hệ thống mục lục ngân
sách Nhà nước; Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 Quy định về tổ
chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;*

*Căn cứ Công văn số 9076/BTC-KBNN ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Bộ
Tài chính về việc xây dựng quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp ngân
sách địa phương được hưởng theo quy định cho ngân sách các cấp chính quyền
địa phương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016
của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ
phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai
đoạn 2017-2020, tỉnh Thanh Hóa;*

Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị bổ sung tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017 – 2020 của tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số 975/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định bổ sung tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền chậm nộp giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020, tỉnh Thanh Hóa, như sau:

1. Nội dung thu tiền chậm nộp

Tiền chậm nộp theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế ngày 06 tháng 04 năm 2016.

2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền chậm nộp

2.1. Đối với tiền chậm nộp các khoản thu ngân sách được ban hành theo từng nội dung cụ thể trong hệ thống mục lục ngân sách nhà nước: Tiền chậm nộp của khoản thu nào thì phân chia cho các cấp ngân sách địa phương theo tỷ lệ phần trăm (%) của khoản thu đó tại Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.2. Đối với tiền chậm nộp các khoản thu ngân sách địa phương còn lại, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia như sau:

a) Các đơn vị thuộc cấp Trung ương quản lý thu có các khoản thu phân chia ngân sách tỉnh, các đơn vị cấp tỉnh quản lý thu: Ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

b) Các đơn vị thuộc huyện, thị, thành phố quản lý thu: Ngân sách huyện, thị, thành phố hưởng 100%.

c) Các đơn vị thuộc xã, phường, thị trấn quản lý thu: Ngân sách xã, phường, thị trấn hưởng 100%

Điều 2. Thời gian thực hiện

Từ năm ngân sách 2017 đến hết năm ngân sách 2020.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, quy định cụ thể để các địa phương, đơn vị thực hiện.

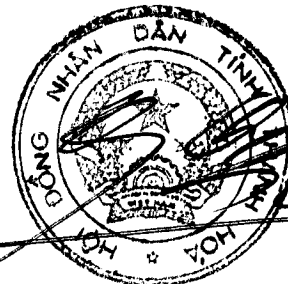
Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, TX, TP.
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Chiến